

Số: 256 /BC-STNMT

Lạng Sơn, ngày 05 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2020, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường

Kính gửi: Sở Nội vụ tỉnh Lạng Sơn.

Thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo hướng dẫn số 74/HD-SNV ngày 25/4/2019 của Sở Nội vụ. Trên cơ sở đề cương ban hành kèm theo hướng dẫn và kết quả triển khai thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2020. Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Việc ban hành văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện

Thực hiện Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 08/3/2012 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình tổng thể cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2011-2020 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 17/7/2017 của UBND tỉnh về việc tăng cường thực hiện công tác cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2017-2020; các Kế hoạch của UBND tỉnh: số 87/KH-UBND ngày 08/5/2017 về kế hoạch thực hiện Đề án cải cách thủ tục hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2017-2020, số 192/KH-UBND ngày 31/12/2019 về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2020, số 190/KH-UBND ngày 31/12/2019 về cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, số 37/KH-UBND ngày 28/02/2020 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2020. Bám sát vào chức năng, nhiệm vụ được giao Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành các Kế hoạch để triển khai thực hiện: số 09/KH-STNMT ngày 10/01/2020 về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2020; số 19/KH-STNMT ngày 31/01/2020 về kế hoạch cải cách hành chính năm 2020; số 20/KH-STNMT ngày 04/02/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về kiểm tra công tác chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; số 40/KH-STNMT ngày 04/3/2020 rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020.

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Trên cơ sở nội dung các kế hoạch của Sở đã ban hành, định kỳ hàng tuần, tháng, Lãnh đạo Sở đều tổ chức họp giao ban để kiểm tra kết quả thực hiện việc triển khai các nhiệm vụ trong tuần, tháng trước đã giao các phòng, đơn vị và đề

ra nhiệm vụ thực hiện cho tuần, tháng tiếp theo; ngoài ra còn tổ chức các cuộc họp đột xuất để nắm bắt và chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác cải cách hành chính. Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường thường xuyên chú trọng công tác kiểm soát giải quyết TTHC trong lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường tạo sự thống nhất, đồng bộ, đơn giản, công khai, minh bạch của TTHC, thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong tiếp cận, giám sát và thực hiện tuân thủ TTHC; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường, góp phần cải cách nền hành chính công.

3. Về kiểm tra cải cách hành chính

Việc kiểm tra công tác cải cách hành chính đối với các phòng, đơn vị thuộc Sở được thực hiện thường xuyên lồng ghép trong quá trình kiểm tra thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn được giao. Trong quá trình kiểm tra tại các phòng, đơn vị trực thuộc có những nhiệm vụ triển khai chưa đảm bảo về tiến độ và chất lượng; Sở Tài nguyên và Môi trường đã kịp thời ban hành văn bản đôn đốc và hướng dẫn để các phòng, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện.

4. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính

Công tác xây dựng và ban hành kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2020 của Sở Tài nguyên được lồng ghép trong Kế hoạch số 09/KH-STNMT ngày 10/01/2020 về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2020 trong đó chú trọng việc rà soát, cập nhật các danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố thực hiện trên địa bàn tỉnh theo Quyết định công bố thủ tục hành chính do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành trên các phương tiện thông tin đại chúng (Báo, Trang thông tin điện tử của Sở...); niêm yết và công khai 100% danh mục, phí và lệ phí, quy trình giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở tại Bộ phận một cửa các cấp thuận tiện cho việc tra cứu, thực hiện các TTHC có liên quan của người dân và doanh nghiệp.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a) Xây dựng và ban hành (hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành) các văn bản quy phạm pháp luật

- Trong 6 tháng đầu năm 2020, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu trình UBND tỉnh xem xét dự thảo quy định về cơ quan tiếp nhận, giải quyết và thời gian các bước thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; hòa giải tranh chấp đất đai, giải quyết tranh chấp đất đai; đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn¹ (các bước

¹ Tờ trình số 181/TTr-STNMT ngày 29/5/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

thực hiện đảm bảo tuân thủ theo quy định xây dựng văn bản quy phạm pháp luật)

- Định kỳ hàng tháng (1 lần/1 tháng) Sở đã tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức cuộc họp chuyên đề với UBND các huyện, thành phố về công tác giải phóng mặt bằng tháo gỡ các khó khăn vướng mắc cho các Nhà đầu tư, doanh nghiệp gặp phải trong quá trình triển khai thực hiện Dự án trên địa bàn các huyện, thành phố.

b) Rà soát văn bản quy phạm pháp luật

Để thực hiện tốt công tác tự kiểm tra, rà soát, văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 do HĐND, UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường do Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu. Ngay từ đầu năm 2020, Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng và ban hành kế hoạch số 11/KH-STNMT ngày 14/01/2020 về triển khai công tác pháp chế năm 2020 trong đó có yêu cầu các phòng, đơn vị trực thuộc thường xuyên rà soát, kịp thời phát hiện các văn bản QPPL chồng chéo, không còn phù hợp với các văn bản pháp lý cao hơn hoặc không phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương để tham mưu thực hiện việc công bố danh mục các văn bản QPPL đã hết hiệu lực hoặc ngưng hiệu lực theo quy định, nhằm đáp ứng, cung cấp thông tin thường xuyên, chính xác cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác, tìm hiểu thông tin và sử dụng. Thực hiện rà soát, thống kê đầy đủ, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan tham mưu chủ trì soạn thảo qua các thời kỳ.

c) Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật

Thực hiện Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/02/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, Sở Tài nguyên và Môi trường đã thực hiện rà soát 15 văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường được UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 414/QĐ-UBND ngày 28/02/2019.

2. Cải cách thủ tục hành chính

2.1. Thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định của Chính phủ và Bộ Tài nguyên và Môi trường

2.2. Kiểm soát thủ tục hành chính

a) Kiểm soát việc ban hành mới các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền

Sở Tài nguyên và Môi trường thường xuyên truy cập vào trang thông tin điện tử của Bộ Tài nguyên và Môi trường để cập nhật các Quyết định công bố TTHC mới thuộc thẩm quyền của Bộ Trưởng để kịp thời trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các TTHC thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường thuộc phạm vi giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

b) Về rà soát, đánh giá và thực hiện các quy định về đơn giản hóa thủ tục hành chính

Bám sát vào Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 28/02/2020 của UBND tỉnh về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2020, Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng Kế hoạch số 40/KH-STNMT ngày 04/3/2020 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020 trong đó đưa vào kế hoạch rà soát cắt giảm thời hạn giải quyết 54 TTHC (có thời hạn giải quyết trên 03 ngày) thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, 06 TTHC (có thời hạn giải quyết trên 03 ngày) thuộc phạm vi giải quyết của UBND cấp huyện, và 03 TTHC (có thời hạn giải quyết trên 03 ngày) thuộc phạm vi giải quyết của UBND cấp xã; đưa 10 TTHC thuộc phạm vi giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường vào rà soát, đánh giá theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP. Hiện nay, các phòng đơn vị thuộc Sở và các cơ quan chuyên môn của cấp huyện, cấp xã đang rà soát đồng thời xây dựng quy trình nội bộ theo thời gian cắt giảm để trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt trong năm 2020.

c) Về tiếp nhận, phản ánh kiến nghị

Thực hiện thông báo công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân Thực hiện thông báo công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức quy định về thủ tục hành chính theo Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ; Quyết định số 07/2014/QĐ-UBND ngày 05/5/2014 của UBND tỉnh Lạng Sơn; Thông báo số 98/TB-VP ngày 04/10/2017 của Văn phòng UBND tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính theo Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, Sở Tài nguyên và Môi trường đã công bố đường dây nóng và hộp thư điện tử tiếp nhận thông tin phản ánh kiến nghị của người dân và doanh nghiệp đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý². Ngoài ra Sở đã tích hợp hệ thống tiếp nhận và trả lời phản ánh kiến nghị trên trang thông tin điện tử của Sở³. Trong 06 tháng đầu năm 2020, Sở Tài nguyên và Môi trường không nhận được kiến nghị phản ánh nào của người dân và doanh nghiệp liên quan đến quy định về thủ tục hành chính thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của Sở.

d) Về công khai thủ tục hành chính

- Trên cơ sở các Quyết định công bố TTHC của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường thuộc phạm vi giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường là 101 TTHC, Đồng thời Sở Tài nguyên và Môi trường đã rà soát và trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2695/QĐ-UBND ngày 27/12/2018

²Thông báo số 200/TB-STNMT ngày 10/9/2019.

³Quyết định số 336/QĐ-STNMT ngày 29/11/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành quy chế tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân doanh nghiệp trên Trang thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.

công bố danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận và không tiếp nhận tại Bộ phận một cửa các cấp, tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn, cụ thể:

- + Danh mục TTHC tiếp nhận tại Bộ phận một cửa cấp tỉnh là 83 TTHC;
- + Danh mục TTHC tiếp nhận tại Bộ phận một cửa cấp huyện là 32 TTHC;
- + Danh mục TTHC tiếp nhận tại Bộ phận một cửa cấp xã là 30 TTHC;
- + Danh mục TTHC không tiếp nhận tại Bộ phận một cửa các cấp là 08 TTHC.

- Trên cơ sở số lượng TTHC thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý và giải quyết đối với lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường của địa phương; Sở Tài nguyên và Môi trường đã rà soát và trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 công bố danh mục thủ tục thực hiện và không thực hiện tiếp nhận, hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, cụ thể:

- + TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường: Tiếp nhận và trả kết quả TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích 85/101 TTHC; Không thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích 16/101 TTHC.

- + TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện: Tiếp nhận và trả kết quả TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích 07/11 TTHC; Không thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích 04/11 TTHC.

- + TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã: Tiếp nhận và trả kết quả TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích 05/06 TTHC; Không thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích 01/06 TTHC.

- Số lượng TTHC thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4: Sở Tài nguyên và Môi trường đã rà soát, tổng hợp lại các TTHC đủ điều kiện đưa lên dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và cung cấp cho Sở Thông tin và Truyền thông tại văn bản số 728/STNMT-VP ngày 24/4/2020 để cập nhật trên trang dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử của tỉnh, cụ thể:

- + Mức độ 3: 54/101 TTHC;

- + Mức độ 4: 18/101 TTHC.

- Việc niêm yết các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, Sở đã thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 92/2017/NĐ-VP ngày 07/8/2017 của Chính phủ và Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ Trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ cụ thể: Bản giấy được niêm yết tại trụ sở làm việc của Sở Tài nguyên và Môi trường, các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai 10 huyện và thành phố và sảnh tầng 1 Trung tâm phục vụ Hành chính công (nơi tiếp nhận hồ sơ TTHC của tổ chức); Bản số được đăng tải trên phần dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử theo địa chỉ truy cập <http://dichvucong.langson.gov.vn> và trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường theo địa chỉ truy cập <http://tnmt.langson.gov.vn> để công khai,

minh bạch cho người dân và doanh nghiệp biết khi thực hiện thủ tục hành chính. Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, giải quyết TTHC trên Hệ thống phần mềm dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử tại địa chỉ truy cập: <http://dichvucong.langson.gov.vn>

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

3.1. rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế cơ quan, đơn vị

Thực hiện Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 28/12/2015 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn sửa đổi Điều 4 của Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 28/12/2015 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn hiện nay Sở Tài nguyên và Môi trường gồm 05 phòng chuyên môn (Văn phòng, Thanh tra, Kế hoạch - Tài chính, Quản lý đất đai, Quản lý Tài nguyên nước và Khoáng sản), 01 Chi cục Bảo vệ Môi trường và 03 đơn vị trực thuộc (Trung tâm công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai).

3.2. Về kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động của các phòng ban chuyên môn

Để triển khai có hiệu quả các chương trình, nhiệm vụ của Sở đã đề ra ngay từ đầu năm Giám đốc Sở đã làm việc trực tiếp với 03 phòng chuyên môn (Phòng Quản lý đất đai, Văn phòng Sở, Kế hoạch - Tài chính) và 03 đơn vị trực thuộc (Trung tâm công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai, Trung tâm Tài nguyên và Môi trường) để định hướng các nội dung công việc cần phải triển khai trong năm 2020, đồng thời lắng nghe tâm tư nguyện vọng của công chức, viên chức, người lao động trong quá trình thực thi nhiệm vụ, từ đó động viên, khích lệ cán bộ, công chức viên chức vượt qua mọi khó khăn để phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Việc kiểm tra, đôn đốc nhiệm vụ chuyên môn của các phòng, đơn vị được Lãnh đạo Sở quan tâm chỉ đạo sát sao, hàng tuần đều tổ chức họp giao ban định kỳ với Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc để đánh giá kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn (các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh và Lãnh đạo Sở giao cho các phòng, đơn vị đều được Văn phòng Sở thống kê theo dõi bằng các biểu báo cáo).

3.3 Về thực hiện phân cấp quản lý

a. Về cấp giấy chứng nhận QSD đất:

Tại Khoản 1, Điều 105 Luật đất đai năm 2013 quy định "*Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài..... Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được ủy quyền cho cơ quan tài nguyên và Môi trường cùng cấp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu*

nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất". Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu và trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 517/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 về việc ủy quyền Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Tại Điều 1 của Quyết định có ghi "Ủy quyền Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các tổ chức, cơ sở tôn giáo; người Việt Nam định cư ở nước ngoài; tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo quy định tại Khoản 1, Điều 105 Luật Đất đai 2013".

Tại Khoản 4, Mục 23, Điều 2 của Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai quy định "Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ điều kiện cụ thể tại địa phương về bộ máy tổ chức, cơ sở vật chất của Văn phòng Đăng ký đất đai để quy định việc cho phép Sở Tài nguyên và Môi trường được ủy quyền cho văn phòng Đăng ký đất đai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ...". Sở đã tham mưu, trình UBND tỉnh đồng ý, cho phép thực hiện tại văn bản số 1255/UBND-KTN ngày 22/11/2017 về việc cho phép ủy quyền cấp giấy chứng nhận QSD đất, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; theo đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 236/QĐ-STNMT, ngày 24/11/2017 về việc ủy quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Tại Điều 1 của Quyết định có ghi "Ủy quyền cho Văn phòng Đăng ký đất đai Lạng Sơn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp quy định tại Khoản 1, Điều 37, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai kể từ ngày 01/12/2017".

b. Về thu hồi đất:

Tại khoản 3, Điều 66, Luật đất đai năm 2013 quy định: "Trường hợp khu vực thu hồi đất có cả đối tượng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thu hồi đất hoặc ủy quyền cho ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thu hồi đất". Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND, ngày 14/12/2015 ban hành Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Tại Điều 20 của quyết định số 12/2015/QĐ-UBND có quy định "Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 66 Luật đất đai".

c. Việc xây dựng giá đất cụ thể:

Tại Khoản 3, Điều 114 Luật Đất đai 2013 quy định "*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giá đất cụ thể. Cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức việc xác định giá đất cụ thể. Trong quá trình thực hiện, cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh được thuê tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất để tư vấn xác định giá đất cụ thể*". Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện số lượng các công trình, Dự án phải thuê tư vấn xác định giá đất cụ thể còn nhiều; chưa giảm bớt được thời gian thực hiện xây dựng giá đất cụ thể do các đơn vị tư vấn vẫn phải phối hợp với UBND các huyện, thành phố để thực hiện điều tra, khảo sát, lấy thông tin xây dựng giá đất. Để giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình xác định giá đất cụ thể, tăng tính chủ động của UBND các huyện, thành phố giảm chi phí thuê tư vấn, rút gọn thời gian, đơn giản hóa các bước xây dựng, thẩm định phê duyệt giá đất cụ thể góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Sở Tài nguyên và Môi trường đã báo cáo đề xuất và được UBND tỉnh đồng ý giao nhiệm vụ cho UBND các huyện, thành phố chỉ đạo điều tra, khảo sát xây dựng giá đất khi nhà nước thu hồi đất tại công văn số 937/UBND-KTN ngày 27/9/2018.

d. Việc kiểm tra giám sát định kỳ đối với các nhiệm vụ được phân cấp và xử lý các vấn đề phân cấp sau kiểm tra:

Trên cơ sở các văn bản của cấp trên ủy quyền, phân cấp cho cấp huyện trong công tác quản lý trong lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường. Định kỳ, đột xuất Sở Tài nguyên và Môi trường đều xây dựng kế hoạch, chương trình làm việc với các huyện, thành phố để kịp thời hướng dẫn tháo gỡ các khó khăn vướng mắc của cấp huyện gặp phải trong quá trình triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn.

3.4. Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công trực thuộc

Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ, đơn vị sự nghiệp công lập. Hiện nay Sở Tài nguyên và Môi trường có 03 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở (Trung tâm công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai) là đơn vị tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

4.1. Về xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức

Căn cứ vào Quyết định số 2677/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh năm 2020 và Quyết định số 2683/QĐ-UBND ngày 26/12/2019 về việc giao chỉ tiêu số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2020 tính đến thời điểm hiện nay tổng số công chức, viên chức, người lao động của Sở Tài nguyên và Môi trường là 170 người, trong đó: Công chức hành chính là 42 người (thiếu 2

biên chế so với chỉ tiêu giao là 44 biên chế); viên chức sự nghiệp là 128 người (thiếu 28 biên chế so với chỉ tiêu giao là 128 người); hợp đồng lao động là 62 người.

4.2. Thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức

Việc phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức theo Quyết định số 62/2018/QĐ-UBND ngày 05/12/2018 của UBND tỉnh được thực hiện theo đúng thẩm quyền; tạo tính chủ động và nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện. Trong 06 tháng đầu năm 2020, Sở đã thực hiện luân chuyển, điều động và bổ nhiệm 07 công chức, viên chức.

4.3. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức

Công tác đào tạo, bồi dưỡng luôn được Thủ trưởng cơ quan quan tâm, nhất là công chức trong quy hoạch năm trong quy hoạch. Trong 6 tháng đầu năm 2020, Sở đã cử 16 lượt công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng.

5. Cải cách tài chính công

a) Về thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 117/2013/NĐ-CP

Sở Tài nguyên và Môi trường có 02 đơn vị quản lý nhà nước là Văn phòng Sở và Chi cục Bảo vệ Môi trường đều đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ (Quyết định số 89/QĐ-STNMT ngày 29/3/2019 về quy chế chi tiêu nội bộ của Sở Tài nguyên và Môi trường; Quyết định số 80/QĐ-CCBVMT ngày 26/12/2018 về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng tài sản công của Chi cục Bảo vệ Môi trường tỉnh Lạng Sơn) trên cơ sở quy chế chi tiêu nội bộ đã ban hành công chức, người lao động đều nghiêm túc thực hiện tiết kiệm trong chi tiêu quản lý hành chính đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, thực hiện tốt các quy định về công khai tài chính, công khai mua sắm, sử dụng trang thiết bị làm việc, không sử dụng xe ô tô công vào việc riêng; tiết kiệm xăng xe...,

Việc giao thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đã tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị được chủ động trong việc quản lý, điều hành, công chức trong cơ quan đều yên tâm công tác góp phần vào việc hoàn thành mọi nhiệm vụ được cấp trên giao.

b) Về thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 (Thay thế Nghị định số 43/2006/NĐ-CP)

- Sở Tài nguyên và Môi trường có 03 đơn vị sự nghiệp công trực thuộc (Trung tâm Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng đăng ký đất đai, Trung tâm công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường) các đơn vị sự nghiệp đều xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ được chỉnh sửa theo quy định mới để kịp thời thực hiện việc quản lý và sử dụng kinh phí thường xuyên nhằm tiết kiệm kinh phí để có tăng thêm thu nhập cho công nhân viên lao động trên cơ sở về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đúng quy định; đồng thời cũng là thực hiện công khai minh bạch các hoạt động thu, chi; tạo quyền chủ động cho người lao động hoàn thành nhiệm vụ được giao và là cơ sở để các đơn vị quản lý, thanh toán các khoản chi

tiêu, làm cơ sở cho Kho bạc Nhà nước, cơ quan quản lý cấp trên, cơ quan tài chính quản lý.

- Quy chế chi tiêu nội bộ tại các đơn vị trước khi ban hành đều được tổ chức thảo luận rộng rãi, dân chủ, công khai trong đơn vị và có ý kiến thống nhất của tổ chức công đoàn, bám sát vào hướng dẫn những nội dung xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị sự nghiệp thực hiện chế độ tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015; nội dung các Quy chế chi tiêu bộ của các đơn vị tập trung vào một số khoản chi: về chế độ công tác phí, chi tiêu hội nghị và tiếp khách, sử dụng văn phòng phẩm, sử dụng điện thoại, sử dụng điện trong cơ quan, thanh toán các khoản chi phí nghiệp vụ chuyên môn, quy định mua sắm tài sản nhà nước tại đơn vị, trả thu nhập cho cán bộ, viên chức, quy định trích lập và sử dụng các quỹ.

6. Hiện đại hóa hành chính

6.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước

a) Việc xây dựng và ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông. Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 52/KH-STNMT ngày 11/7/2019 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2020.

b) Tình hình thực hiện và mức độ hoàn thành kế hoạch.

Trong 06 tháng đầu năm 2020, Sở Tài nguyên và Môi trường đã hoàn thành cơ bản mục tiêu nhiệm vụ đã đề ra trong Kế hoạch số 52/KH-STNMT ngày 11/7/2019 cụ thể:

- 100% các văn bản điện tử được trao đổi trong hệ thống mạng nội bộ cơ quan, quy trình xử lý, trình, duyệt các văn bản giấy tờ theo chu trình (luồng công việc) được thực hiện tốt, tạo thuận lợi cho việc trao đổi thông tin, theo dõi, đơn đốc triển khai công việc nhanh chóng, kịp thời và tiết kiệm hiệu quả 100% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được trao đổi hoàn toàn qua môi trường điện tử (phần mềm quản lý văn bản điện tử VNPT-Ieoffice).

- Công chức, viên chức trong Sở thường xuyên sử dụng hòm thư công vụ được cấp khi gửi thư, trao đổi các nội dung công việc với các tổ chức cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Các phần mềm ứng dụng chuyên ngành phục vụ cho công tác chuyên môn thường xuyên được nâng cấp; cán bộ, công chức được trang bị đầy đủ kiến thức vận hành thông qua các lớp đào tạo tập huấn do Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức.

- Các TTHC dịch vụ công mức độ 3, 4 đã được Sở Tài nguyên và Môi trường đẩy mạnh triển khai đến nay đã có 72/101 TTHC được nâng cấp lên mức độ 3,4 đạt 54 %. trên tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

c) Tình hình triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ quan, đơn vị.

- Duy trì cập nhật bổ sung các tính năng tiện ích khác trong việc luân chuyển hồ sơ TTHC cho cơ quan thuế để xác định nghĩa vụ tài chính đối với các hồ sơ TTHC về đất đai; nghiên cứu mở rộng việc kết nối giải quyết các hồ sơ TTHC với các cơ quan có liên quan tham gia phối hợp vào quá trình giải quyết hồ sơ như (Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc xin ý kiến chứng nhận quyền sở hữu tài sản trên Giấy chứng nhận...) giảm thiểu tối đa hội họp xin ý kiến gây chậm trễ thời gian giải quyết hồ sơ TTHC.

- Công tác xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành: Tính đến nay đã tích hợp được 150/165 xã cơ sở dữ liệu địa chính cần tích hợp vào phần mềm “Hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai - ELIS CLOUD” đưa vào hoạt động phục vụ quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện dự án xây dựng CSDL khoáng sản và tài nguyên nước tỉnh Lạng Sơn và Dự án: “Xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin, tư liệu tài nguyên và môi trường tỉnh Lạng Sơn”.

- Cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin của Sở và các phòng, đơn vị cơ bản đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, 100% máy tính được cài đặt phần mềm diệt virus; cơ sở dữ liệu được sử dụng và lưu trữ an toàn. Đảm bảo duy trì, sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ để chỉ đạo điều hành ở các phòng chuyên môn và các đơn vị thuộc Sở. Duy trì ứng dụng CNTT, sử dụng khai thác có hiệu quả các phần mềm nghiệp vụ của ngành tài nguyên và môi trường trong công tác chuyên môn nghiệp vụ tại Sở và các đơn vị trực thuộc.

d) Tình hình triển khai, thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và Dịch vụ Bưu chính công ích; trong đó:

- Trên cơ sở số lượng TTHC thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý và giải quyết đối với lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường của địa phương; Sở Tài nguyên và Môi trường đã rà soát và trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 công bố danh mục thủ tục thực hiện và không thực hiện tiếp nhận, hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, cụ thể:

+ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường: Tiếp nhận và trả kết quả TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích 85/101 TTHC; Không thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích 16/101 TTHC.

+ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện: Tiếp nhận và trả kết quả TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích 07/11 TTHC; Không thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích 04/11 TTHC.

+ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã: Tiếp nhận và trả kết quả TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích 05/06 TTHC; Không thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích 01/06 TTHC.

- Số lượng TTHC thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4: Sở Tài nguyên và Môi trường đã rà soát, tổng hợp lại các TTHC đủ điều kiện đưa lên dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và cung cấp cho Sở Thông tin

và Truyền thông tại văn bản số 728/STNMT-VP ngày 24/4/2020 để cập nhật trên trang dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử của tỉnh, cụ thể:

- + Mức độ 3: 54/101 TTHC;
- + Mức độ 4: 18/101 TTHC.

6.2. Về áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính

Căn cứ vào các quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 137/QĐ-STNMT ngày 19/5/2020 ban hành áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động quản lý hành chính của Sở Tài nguyên và Môi trường. Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015 tại cơ quan giúp công chức, viên chức triển khai công việc và quản lý hồ sơ công việc một cách khoa học, rút ngắn thời gian xử lý các văn bản, giải quyết các thủ tục hành chính nhanh chóng, đúng thời gian. Bên cạnh đó, việc xây dựng và thực hiện các quy trình tác nghiệp giúp cho Lãnh đạo cơ quan và cán bộ xử lý công việc nắm vững hơn nội dung, yêu cầu và cách thức xem xét, giải quyết công việc theo quá trình, xác định trách nhiệm trong nội bộ cơ quan và giữa cơ quan với các cơ quan, đơn vị liên quan, đảm bảo thực thi công vụ và xử lý công việc theo đúng quy định của pháp luật. Qua đó, giúp Sở rà soát, đánh giá và xác định rõ hơn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị và trách nhiệm cụ thể của từng cán bộ trong cơ quan.

Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015 còn là phương pháp để giám sát trên thực tế việc áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật của nhà nước. Hệ thống quản lý chất lượng là một trong những công cụ hỗ trợ đáng kể cho việc công khai, minh bạch, cụ thể hóa quy trình, thủ tục giải quyết công việc theo yêu cầu của tổ chức và công dân.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những ưu điểm

- Sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của Lãnh đạo Sở trong công tác cải cách hành chính đã tạo chuyển biến trong nhận thức và hành động của công chức, viên chức, người lao động trong Sở đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính; kỷ cương, kỷ luật hành chính trong các cơ quan nhà nước được tăng cường, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, trách nhiệm của công chức từng bước nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

- Việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính có những bước chuyển biến rõ rệt, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức, công dân khi thực hiện các TTHC thuộc lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường.

- Duy trì việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC trong giải quyết TTHC, luân chuyển các hồ sơ trên phần mềm dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử; áp dụng triển khai thực hiện liên thông với cơ quan thuế trong công tác chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất bước đầu đã đạt được những kết quả rõ rệt (giảm giấy tờ, thời gian, đẩy mạnh

được việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết hồ sơ TTHC trong bối cảnh hiện nay).

- Các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường được niêm yết công khai, rõ ràng, minh bạch tại trụ sở nơi làm việc, tiếp nhận hồ sơ và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở và phần mềm dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử của tỉnh thuận tiện cho cá nhân, tổ chức thực hiện tra cứu và nộp hồ sơ trực tuyến.

2. Những tồn tại, hạn chế

- Ngành Tài nguyên và Môi trường là một ngành quản lý nhà nước rộng đa ngành, đa lĩnh vực với nhiệm vụ, khối lượng công việc được giao lớn cộng với việc giải quyết khối lượng hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết phát sinh đứng đầu trong các Sở, Ban, Ngành đặc biệt là các hồ sơ TTHC về đất đai nên đôi khi việc giải quyết hồ sơ TTHC còn chậm hạn theo quy định.

- Tỷ lệ phát sinh nộp hồ sơ trực tuyến của người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ chuyên trả kết quả và tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 còn rất hạn chế, Trong 06 tháng đầu năm 2020 hầu như không phát sinh. Nguyên nhân là do nhiều doanh nghiệp và người dân khi thực hiện các thủ tục hành chính không có phương tiện để thực hiện thanh toán điện tử, chưa thành thạo các thao tác kỹ thuật khi sử dụng hệ thống đăng ký qua mạng điện tử, hơn nữa đa số người dân và doanh nghiệp chưa quen với việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đăng ký trực tuyến, chưa quen với việc sử dụng dịch vụ của đơn vị bưu chính công ích, còn có tâm lý ngại khi gửi và nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích bị mất, thất lạc hồ sơ, giấy tờ, nên phải đến cơ quan nơi giải quyết các thủ tục hành chính để gửi, nhận trực tiếp.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG 06 THÁNG CUỐI NĂM 2020

1. Phối hợp triển khai ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại Trung tâm phục vụ hành chính công và Bộ phận một cửa các cấp tạo điều kiện thuận lợi, giúp cho tổ chức, công dân trong việc giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở. Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống quản lý văn bản điện tử (VNPT-IEOffice). Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước; hướng đến nền quản trị hành chính hiện đại, thông minh và không giấy tờ.

2. Tăng cường đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền các văn bản QPPL về công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông đến toàn thể công chức, viên chức nhằm nâng cao hiểu biết tầm quan trọng về công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm, trình độ năng lực chuyên môn thái độ ứng xử cho đội ngũ cán bộ, công chức viên chức trong đơn vị góp phần cải cách nền hành chính của tỉnh.

3. Thường xuyên rà soát quy định thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; kịp thời trình UBND tỉnh sửa đổi, công bố, công khai danh mục các TTHC theo quy định. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

4. Thực hiện công khai, minh bạch về tài chính, tài sản công của cơ quan, đơn vị đúng quy định. Thực hiện chế độ báo cáo kịp thời, đầy đủ.

5. Bố trí công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm được phê duyệt; bổ sung hoàn thiện các chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ của công chức, viên chức.

V. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị UBND tỉnh quan tâm xem xét đầu tư các trang thiết bị, hiện đại (máy quét mã vạch, máy in, máy scan A3...) cho Sở Tài nguyên và Môi trường nhằm ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình luân chuyển, giải quyết hồ sơ TTHC của các tổ chức, cá nhân do Bộ phận một cửa trực tại Trung tâm phục vụ Hành chính công của tỉnh và Bộ phận một cửa của UBND các huyện tiếp nhận chuyển đến thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Đề nghị Sở Nội vụ tiếp tục mở các lớp đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Sở Tài nguyên và Môi trường ngày càng chuyên nghiệp, vững vàng về chính trị, có tư duy đổi mới và năng lực hoạt động thực tiễn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Trên đây là báo cáo công tác cải cách hành chính 06 tháng đầu năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở
- Lưu VT, (NDN).

GIÁM ĐỐC

Bùi Văn Côi